

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN NINH SƠN  
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2023/HS-ST  
Ngày: 07-3-2023.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NINH SƠN, TỈNH NINH THUẬN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Thái Thị Thùy Dung.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Hoàng Thanh.

Ông Lê Phùng Sang.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đỗ Khánh Linh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Diệu Thúy - Kiểm sát viên.

Vào ngày 07 tháng 3 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2023/TLST-HS ngày 05 tháng 01 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2023/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **NGUYỄN HỒNG SANG**, sinh ngày 02/6/1990 tại Ninh Thuận.

Nơi ĐKKHKT: Thôn L, xã L, huyện N, tỉnh Ninh Thuận; Chỗ ở hiện nay: Khu phố A, thị trấn T, huyện N, tỉnh Ninh Thuận; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Hồng N, sinh năm 1945 và bà Nguyễn Thị K (Đã chết); Có vợ là Võ Thị Thùy T, sinh năm 1989 và có 03 người con;

- Tiền án: Tại Bản án số 12/2021/HS-PT ngày 17/3/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận xử phạt Nguyễn Hồng S 09 tháng tù về tội “*Đánh bạc*”, chấp hành xong hình phạt ngày 04/12/2021, chưa được xóa án tích.

- Tiền sự: Không.

- Nhân thân:

+ Tại Bản án số 24/2017/HSST, ngày 07/7/2017 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận xử phạt Nguyễn Hồng S 06 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”, đã được xóa án tích.

+ Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 49240/QĐ-XPHC ngày 15/01/2014 của Công an huyện N, tỉnh Ninh Thuận xử phạt Nguyễn Hồng S bằng hình thức Cảnh cáo về hành vi “*Tụ tập nhiều người nơi công cộng gây mất trật tự công cộng*”.

+ Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 60/QĐ-XPHC ngày 23/3/2018 của Công an huyện N, tỉnh Ninh Thuận xử phạt Nguyễn Hồng S 2.500.000 đồng về hành vi “*Dùng dao xâm hại sức khỏe người khác*”, đã nộp phạt

ngày 29/3/2018.

+ Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0606/QĐ-XPHC ngày 27/8/2019 của Công an huyện N, tỉnh Ninh Thuận xử phạt Nguyễn Hồng S 750.000 đồng về hành vi “*Tụ tập nhiều người nơi công cộng gây mất trật tự công cộng*”, đã nộp phạt ngày 27/8/2019.

+ Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0633/QĐ-XPHC ngày 29/11/2019 của Công an huyện N, tỉnh Ninh Thuận xử phạt Nguyễn Hồng S 1.500.000 đồng về hành vi “*Đánh bạc trái phép*”, đã nộp phạt ngày 29/11/2019.

+ Tại Bản án số 40/2022/HS-ST, ngày 21/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận xử phạt Nguyễn Hồng S 09 tháng tù về tội “*Đánh bạc*”. Bị cáo hiện đang chấp hành án.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 04/12/2022. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện N, tỉnh Ninh Thuận. Bị cáo có mặt tại phiên tòa theo Lệnh trích xuất số 10/2023/TA-LTX ngày 22/02/2023 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

1/ Nguyễn Thanh Q, sinh năm 1983 – Có mặt.

Địa chỉ: Khu phố F, thị trấn T, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

2/ Nguyễn Xuân T1, sinh năm 1986 – Có mặt.

Địa chỉ: Khu phố F, thị trấn T, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

3/ Lương Ngọc Minh A, sinh năm 2003 – Có mặt.

Địa chỉ: Khu phố A, thị trấn T, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

4/ Trần Ngọc S1, sinh năm 2004 – Có mặt.

Địa chỉ: G M, khu phố A, thị trấn T, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

5/ Nguyễn Văn H (C), sinh năm 1991 – Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn H P, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên.

6/ Nguyễn Thành V, sinh năm 1990 – Có mặt.

Địa chỉ: Thôn G, xã P, huyện B, tỉnh Ninh Thuận.

7/ Nguyễn Hồng H1, sinh năm 1991 – Có mặt.

Địa chỉ: Khu phố F, thị trấn T, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

**- Người làm chứng:**

1/ Phan Thị Huyền G, sinh năm 1975 – Vắng mặt.

Địa chỉ: Khu phố F, thị trấn T, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

2/ Nguyễn Thị Hồng L, sinh năm 1987 – Có mặt.

Địa chỉ: Đường C, khu phố G, thị trấn T, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

3/ Huỳnh Tấn P, sinh năm 1988 – Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn G, xã P, huyện B, tỉnh Ninh Thuận.

4/ Nguyễn Hoàng Quốc T2, sinh năm 1993 – Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn T, xã P, huyện B, tỉnh Ninh Thuận.

5/ Phạm Kim N1, sinh năm 1972 – Vắng mặt.

Địa chỉ: Khu phố G, thị trấn T, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

6/ Trần Thị Mỹ L1, sinh năm 1993 – Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: Khu phố A, thị trấn T, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

7/ Trương Ngọc L2, sinh năm 1986 – Vắng mặt.

Địa chỉ: Khu phố F, thị trấn T, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:**

Vào khoảng 22 giờ ngày 15/11/2022, Nguyễn Hồng S đến viếng đám tang tại nhà bà Phan Thị Huyền G (sinh năm: 1975) ở khu phố F, thị trấn T, huyện N, tỉnh Ninh Thuận. Tại đây, S nhờ người (không rõ danh tính) đi mua một bộ bầu cua, còn 01 cái xoong inox, 01 đĩa nhựa có sẵn tại đám tang (không xác định được chủ sở hữu) là dụng cụ chơi xóc bầu cua, S đứng ra làm cái xóc bầu cua ăn tiền. Tại đây, S cùng với Nguyễn Thanh Q (Sinh năm 1983), Nguyễn Xuân T1 (Sinh năm 1986), Nguyễn Hồng H1 (Sinh năm 1991), Trần Ngọc S1 (Sinh năm 2004), Lương Ngọc Minh A (Sinh năm 2003) cùng trú trên địa bàn thị trấn T, Nguyễn Thành V (Sinh năm 1990, trú: Thôn G, xã P, huyện B, tỉnh Ninh Thuận) và Nguyễn Văn H (Sinh năm 1991, trú: A, T, Phú Yên) tham gia đánh bạc. S trực tiếp làm cái xóc bầu cua, còn các con bạc khác đặt cược một ván từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng, không ai thu tiền xâu, không phân ai canh gác.

Đến 23 giờ 20 phút cùng ngày, S, Q, T1, H1, S1, A, V và H bị lực lượng Công an huyện N, tỉnh Ninh Thuận phát hiện đang đánh bạc trái phép nên lập biên bản vụ việc, tạm giữ tại chiếu bạc: Số tiền 2.800.000 đồng, 01 bộ bầu cua (03 quân vị, 01 tờ đặt cược), 01 cái xoong inox, 01 cái đĩa nhựa, 01 cái khăn trải bàn, 01 cái bàn tròn bằng inox, 05 cái ghế nhựa màu đỏ và thu giữ trên người các con bạc cùng khu vực hiện trường, gồm: Sang: 6.140.000 đồng, 01 điện thoại hiệu OPPO màu đen và 01 điện thoại hiệu IteL màu xanh; Q: 900.000 đồng và 01 điện thoại hiệu Samsung I8; T1: 875.000 đồng và 01 điện thoại hiệu Vivo màu đen; H1: 3.500.000 đồng; S1: 1.600.000 đồng, 01 điện thoại Iphone 6plus và 01 xe mô tô biển kiểm soát (BKS) 85F1-171.87; Anh: 01 điện thoại hiệu Iphone XS Max màu vàng; Việt: 01 điện thoại hiệu Iphone 11pro màu xanh rêu và 01 xe mô tô BKS 85G1-048.81 của Trương Ngọc L2 (Sinh năm 1986, trú: khu phố F, thị trấn T, huyện N, tỉnh Ninh Thuận – là khách đến dự đám tang – không tham gia đánh bạc).

Quá trình điều tra, các con bạc chỉ khai nhận tổng số tiền sử dụng đánh bạc là 1.900.000 đồng, gồm: Sang 400.000 đồng (trong đó thua 360.000 đồng, còn 40.000 đồng để trong túi quần đã bị thu giữ), Q 1.000.000 đồng (trong đó thua 100.000 đồng còn 900.000 để trong túi quần đã bị thu giữ), T1 100.000 đồng, S1 50.000 đồng, Anh 100.000 đồng, V 50.000 đồng, H 200.000 đồng, còn H1 không thừa nhận có tham gia đánh bạc. Tuy nhiên, số tiền thu giữ tại chiếu bạc là 2.800.000 đồng, thu giữ trên người Q 900.000 đồng, S 40.000 đồng là tiền sử dụng đánh bạc. Do đó, có đủ căn cứ xác định tổng số tiền đánh bạc của các con bạc là 3.740.000 đồng.

Số tiền các con bạc đánh bạc dưới 5.000.000 đồng, nhưng S vào ngày 17/3/2021 bị Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận xử phạt 09 tháng tù về tội “*Đánh bạc*”, chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này bị khởi tố hình sự về tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

### **Về vật chứng:**

- Cơ quan điều tra tạm giữ, sau đó trả lại các đồ vật không sử dụng vào việc phạm tội, gồm: Phan Thị Huyền G: 01 cái khăn trải bàn, 01 cái bàn tròn bằng inox và 05 cái ghế nhựa màu đỏ; Nguyễn Hồng S: 6.100.000 đồng, 01 điện thoại hiệu

OPPO màu đen và 01 điện thoại hiệu Itel màu xanh; Nguyễn Thanh Q: 01 điện thoại hiệu S2; Nguyễn Hồng H1 3.500.000 đồng; Trần Ngọc S1: 1.600.000 đồng, 01 điện thoại Iphone 6plus; Lương Ngọc Minh A: 01 điện thoại hiệu Iphone XS Max màu vàng; Nguyễn Thành V: 01 điện thoại hiệu Iphone 11pro màu xanh rêu và 01 xe mô tô BKS 85F1-173.06; Nguyễn Văn H: 01 điện thoại hiệu Realme màu xanh; Trương Ngọc L2: 01 xe mô tô BKS 85G1-048.81. Các chủ sở hữu đã nhận và không có ý kiến gì khác.

- 01 xe mô tô BKS 85F1-171.87 thu giữ của Trần Ngọc S1 là của chị Trần Thị Mỹ L1 (chị gái S1), hiện chị L1 đã nhận lại xe và không có yêu cầu gì.

- Tạm giữ để trả lại cho Nguyễn Xuân T1 875.000 đồng và 01 điện thoại hiệu Vivo màu đen nhưng T1 hiện vẫn chưa nhận lại tiền và điện thoại.

- Thu giữ tại chiếu bạc 2.800.000 đồng, 01 bộ bầu cua, 01 cái xoong inox, 01 cái đĩa nhựa, thu giữ trên người Nguyễn Hồng S 40.000 đồng là tiền và công cụ, sử dụng vào việc đánh bạc.

- Số tiền 900.000 đồng thu giữ trên người của Nguyễn Thanh Q là tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc, Công an huyện N ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính yêu cầu nộp sung vào ngân sách nhà nước và đã nộp theo Ủy nhiệm chi số 99 ngày 21/12/2022.

Cáo trạng số 01/CT-VKSNS ngày 05-01-2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận truy tố bị cáo Nguyễn Hồng S về tội “*Đánh bạc*”, theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, Kiểm sát viên sau khi phân tích hành vi, nhân thân, mức độ phạm tội của bị cáo đã giữ nguyên Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử sơ thẩm:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Nguyễn Hồng S phạm tội “*Đánh bạc*”, xử phạt bị cáo S từ 12 tháng – 15 tháng tù.

- Áp dụng khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự: Phạt bổ sung bị cáo S từ 10.000.000 đồng – 15.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử sơ thẩm:

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 2.840.000 đồng sử dụng vào việc phạm tội, trong đó có 2.800.000 đồng thu giữ tại chiếu bạc và 40.000 đồng thu giữ trên người Nguyễn Hồng S.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bầu cua, 01 cái xoong inox, 01 cái đĩa nhựa là công cụ phạm tội không có giá trị sử dụng.

Toàn bộ số tiền và đồ vật trên hiện đang tạm giữ tại tài khoản tạm giữ số 3949.0.1047599 và kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận.

Sau khi nghe luận tội, bị cáo đồng ý với tội danh Viện kiểm sát đã truy tố và xin Hội đồng xét xử sơ thẩm giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

**Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:**

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xử lý về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng:

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là Nguyễn Văn H và một số những người làm chứng đã được triệu tập hợp lệ đến phiên tòa sơ thẩm nhưng vắng mặt. Tuy nhiên, tình tiết vụ án đã rõ, hồ sơ đã có đầy đủ lời khai và những sự vắng mặt này không ảnh hưởng đến việc xét xử. Do đó, căn cứ Điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử sơ thẩm vẫn tiến hành xét xử vắng mặt những người này.

[3] Qua xét hỏi công khai tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đúng như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Sơn đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai tại giai đoạn điều tra, truy tố, phù hợp lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, với Biên bản vụ việc, quyết định tạm giữ tài sản, đồ vật, tài liệu và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử sơ thẩm đủ cơ sở kết luận: Ngày 15/8/2022, tại nhà của bà Phan Thị Huyền G ở khu phố F, thị trấn T, huyện N, bị cáo Nguyễn Hồng S đã cùng với Nguyễn Thanh Q, Nguyễn Xuân T1, Nguyễn Hồng H1, Trần Ngọc S1, Lương Ngọc Minh A, Nguyễn Thành V và Nguyễn Văn H có hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức chơi xóc bầu cua, thắng thua bằng tiền, với tổng số tiền đánh bạc là 3.740.000 đồng (dưới 5.000.000 đồng). Tuy nhiên, do bị cáo S đang có 01 tiền án về tội đánh bạc, chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã trưởng thành, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, xâm hại đến trật tự công cộng là khách thể được luật hình sự bảo vệ. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

#### **Khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự quy định:**

*“Điều 321. Tội đánh bạc*

*1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.”*

Cáo trạng số: 01/CT-VKSNS ngày 05-01-2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[4] Bị cáo biết rõ Nhà nước nghiêm cấm đánh bạc được thua bằng tiền hoặc

hiện vật dưới bất cứ hình thức nào. Hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội, vi phạm pháp luật hình sự. Đây là hành vi nguy hiểm cho xã hội, không chỉ ảnh hưởng tiêu cực đến bản thân người chơi và gia đình của họ mà còn là nguyên nhân của các tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Để bảo vệ trật tự xã hội, có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm thì việc truy tố, xét xử và buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự là cần thiết. Do đó, phải xử phạt bị cáo hình phạt thật nghiêm khắc để bị cáo ý thức hơn về hành vi vi phạm của mình và nhằm giáo dục, phòng ngừa chung.

**[5]** Về tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Nguyễn Hồng S chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên thuộc trường hợp “*Tái phạm*”. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, bị cáo đã bị kết án về tội “*Đánh bạc*”, chưa được xóa án tích nên lần đánh bạc này đã bị khởi tố, truy tố và xét xử do có đủ yếu tố cấu thành tội “*Đánh bạc*”, quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Tại khoản 2 Điều 52 của Bộ luật Hình sự quy định: “*Các tình tiết đã được Bộ luật này quy định là dấu hiệu định tội hoặc định khung hình phạt thì không được coi là tình tiết tăng nặng*”. Do đó, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã “*thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*”. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

**[6]** Hội đồng xét xử sơ thẩm xét thấy:

Bị cáo Nguyễn Hồng S có 01 tiền án về tội đánh bạc, chưa được xóa án tích nay lại tái phạm, bản thân bị cáo vi phạm trong thời gian Tòa án chuẩn bị xét xử về vụ án đánh bạc khác và hiện bị cáo đang chấp hành bản án này. Bị cáo là người có nhân thân xấu, tuy lần phạm tội này là ít nghiêm trọng nhưng qua hành vi của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật, không có ý thức tự cải tạo, tu dưỡng. Do đó, phải áp dụng hình phạt chính là tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, tạo điều kiện cho bị cáo nhận thức nghiêm túc được hành vi của mình.

**[7]** Về hình phạt bổ sung:

Khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng*”.

Hội đồng xét xử sơ thẩm xét thấy: Bị cáo không có nghề nghiệp và hiện đang bị tạm giam, việc áp dụng hình phạt chính là tù có thời hạn đã đủ tác dụng răn đe nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung.

**[8]** Về các đối tượng liên quan:

Đối với Nguyễn Thanh Q, Nguyễn Xuân T1, Nguyễn Hồng H1, Trần Ngọc S1, Lương Ngọc Minh A, Nguyễn Thành V và Nguyễn Văn H có hành vi cùng với bị cáo đánh bạc trái phép. Hành vi của những người này đã vi phạm vào điểm a khoản 2 Điều 28 Nghị định số: 144/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy, chữa cháy; cứu nạn, cứu hộ; phòng, chống bạo lực gia đình nhưng chưa đến mức xử lý hình sự. Do đó, Trưởng Công an huyện N ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định pháp luật nên

Hội đồng xét xử sơ thẩm không xem xét.

**Riêng đối với trường hợp của Nguyễn Thanh Q:**

Ngày 28/02/2021, Q có hành vi đánh bạc trái phép. Đến ngày 09/10/2021 bị Công an xã L lập biên bản vi phạm hành chính. Ngày 11/10/2021, Q bị Trưởng Công an xã L, huyện N ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0001503/QĐ-XPHC, số tiền bị xử phạt là 1.500.000 đồng.

Tại biên bản xác minh ngày 05/12/2022 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N thể hiện: Q có nhờ vợ là bà Nguyễn Thị Hồng L đi nộp phạt thay và bà L nộp số tiền phạt 1.500.000 đồng cho ông Nguyễn Công Đ là Công an xã L, huyện N, ông Đ cũng chưa đi đóng phạt dù do bận công tác đột xuất. Tại biên bản làm việc ngày 20/02/2023, ông Đ cũng thừa nhận sự việc này. Tính đến ngày 15/11/2022, Q vẫn chưa hết thời hạn được coi là chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính nên lần đánh bạc này Q là người đang có tiền sự về hành vi đánh bạc, đủ căn cứ để khởi tố vụ án, khởi tố bị can về tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại Điều 321 Bộ luật Hình sự. Nhưng xét thấy Q đã chấp hành việc đóng tiền phạt trong thời hạn quy định nên để thể hiện tính nhân đạo của pháp luật và có lợi đối với người có hành vi vi phạm, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Sơn cũng như Hội đồng xét xử sơ thẩm thống nhất không khởi tố đối với Nguyễn Thanh Q là phù hợp. Tuy nhiên, kiến nghị Công an xã L, huyện N rút kinh nghiệm trong công tác điều tra, giải quyết, tránh trường hợp bỏ lọt tội phạm cũng như trường hợp bất lợi cho người vi phạm.

**[9] Về xử lý vật chứng:**

Quá trình điều tra đã:

- Tạm giữ, sau đó trả lại tiền và đồ vật không sử dụng vào việc phạm tội cho các chủ sở hữu, gồm: Phan Thị Huyền G: 01 cái khăn trải bàn, 01 cái bàn tròn bằng inox và 05 cái ghế nhựa màu đỏ; Nguyễn Hồng S: 6.100.000 đồng, 01 điện thoại hiệu OPPO màu đen và 01 điện thoại hiệu ITEL màu xanh; Nguyễn Thanh Q: 01 điện thoại hiệu S2; Nguyễn Hồng H1: 3.500.000 đồng; Trần Ngọc S1: 1.600.000 đồng, 01 điện thoại Iphone 6plus; Lương Ngọc Minh A: 01 điện thoại hiệu Iphone XS Max màu vàng; Nguyễn Thành V: 01 điện thoại hiệu Iphone 11pro màu xanh rêu và 01 xe mô tô BKS 85F1-173.06; Nguyễn Văn H: 01 điện thoại hiệu Realme màu xanh; Trương Ngọc L2: 01 xe mô tô BKS 85G1-048.81. Các chủ sở hữu đã nhận và không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử sơ thẩm không xem xét.

- 01 xe mô tô BKS 85F1-171.87 thu giữ của Trần Ngọc S1 là của chị Trần Thị Mỹ L1 (chị gái S1), hiện chị L1 đã nhận lại xe và không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử sơ thẩm không xem xét.

- Tạm giữ để trả lại cho Nguyễn Xuân T1 875.000 đồng và 01 điện thoại hiệu Vivo màu đen nhưng T1 hiện vẫn chưa nhận lại tiền và điện thoại. Do đó, để Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N tiếp tục xử lý theo Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu số 22 ngày 07/12/2022 là phù hợp nên Hội đồng xét xử sơ thẩm không đề cập xem xét.

- Thu giữ tại chiếu bạc: Số tiền 2.800.000 đồng và trên người Nguyễn Hồng S 40.000 đồng là tiền sử dụng vào việc đánh bạc nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước; 01 bộ bầu cua, 01 cái xoong inox, 01 cái đĩa nhựa là công cụ sử dụng vào việc phạm tội, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền 900.000 đồng thu giữ trên người của Nguyễn Thanh Q là tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc, Công an huyện N ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính yêu cầu nộp sung vào ngân sách nhà nước và đã nộp theo Ủy nhiệm chi số 99 ngày 21/12/2022 nên tiếp tục tạm giữ số tiền này để đảm bảo thi hành án.

**[10] Về án phí:**

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

- Buộc bị cáo Nguyễn Hồng S phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**[11] Về quyền kháng cáo, thời hạn kháng cáo:**

Bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017):

- Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Hồng S** phạm tội “*Đánh bạc*”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng S **13 (Mười ba)** tháng tù.

**2. Tổng hợp hình phạt**

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55, khoản 1 Điều 56 Bộ luật Hình sự: Tổng hợp với hình phạt **09 (Chín)** tháng tù tại Bản án hình sự sơ thẩm số 40/2022/HS-ST ngày 21/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận:

- Buộc bị cáo Nguyễn Hồng S phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là **22 (Hai mươi hai)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/12/2022. Khấu trừ cho bị cáo thời gian bị tạm giam từ ngày 03/7/2022 đến ngày 30/8/2022 tại bản án số 40/2022/HS-ST ngày 21/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận.

**3. Về xử lý vật chứng:**

Căn cứ Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bầu cua, 01 cái xoong inox, 01 cái đĩa nhựa là công cụ sử dụng vào việc phạm tội, không có giá trị sử dụng.

*(Chi tiết theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/01/2023 giữa Công an huyện N với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Sơn).*

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền **2.840.000 đồng** (Hai triệu tám trăm bốn mươi nghìn đồng) sử dụng vào việc đánh bạc.

*(Số tiền này hiện đang tạm giữ tại tài khoản số 3949.0.1047599 theo Ủy nhiệm chi số 07 lập ngày 16/01/2023 của Công an huyện N cho đơn vị nhận tiền là Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Sơn).*

- Tiếp tục tạm giữ số tiền **900.000 đồng** (Chín trăm nghìn đồng) sử dụng vào việc đánh bạc hiện đã nộp vào Ngân sách nhà nước để đảm bảo thi hành án.

*(Chi tiết theo Ủy nhiệm chi số 99 lập ngày 21/12/2022 nộp tại Kho bạc Nhà nước huyện N, tỉnh Ninh Thuận).*

#### **4. Về án phí:**

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

- Buộc bị cáo Nguyễn Hồng S phải chịu **200.000 đồng** (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

#### **5. Về quyền kháng cáo và thời hạn kháng cáo:**

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (07-3-2023).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Ninh Sơn;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- CQCSĐT CA huyện Ninh Sơn;
- Thi hành án hình sự;
- Chi cục THADS huyện Ninh Sơn;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- PV06 Công an tỉnh Ninh Thuận;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ, Án văn hình sự;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Thái Thị Thùy Dung**